

Bản án số: **43/2017/DS-ST**.

Ngày: **25/9/2017**

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại
sức khỏe, tài sản và tinh thần.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM – TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Mỹ Hạnh**

- *Các Hội thẩm nhân dân*

1/ Ông Trần Văn Hồng

2/ Ông Bùi Thanh Dương

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Thuận Phát**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa: Ông **Trương Minh Điền**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2017/TLST – DS ngày 08/3/2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản và tinh thần. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2017/QĐXXST – DS ngày 07/9/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh **N**, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Số 191 ấp VT, xã V, thị xã N, Sóc Trăng

2. Bị đơn: anh **Đ**, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: số 116 ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N: Ông **DN**, Luật sư cộng tác viên và bà **HN** là Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng. (Ông DN, bà HN có mặt)

4. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Em **C**, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt)

Đại diện hợp pháp của C là anh **B**, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp VT, xã V, thị xã N, Sóc Trăng

5. *Những người làm chứng:*

Anh **D**, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: khóm E, phường A, thị xã N, Sóc Trăng

Anh **K**, sinh năm 1990 (có yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: khóm E, phường A, thị xã N, Sóc Trăng.

Ông **TD**, sinh năm 1971 (có mặt)

Ông **HT**, sinh năm 1991 (có mặt)

Ông **U**, sinh năm 1967 (có yêu cầu vắng mặt)

Cùng địa chỉ ấp MB, xã M, thị xã N, Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn N trình bày:**

Vào khoản 08 giờ 15 phút, ngày 21/01/2017 tôi điều khiển xe biển số: 83E1-005.43 từ nhà tôi thuộc khu vực ấp VT đến chợ thị xã N (thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng) thì bất ngờ va chạm với xe của anh Đ đang điều khiển xe mô tô biển số: 83E1-147.29 chạy ngược chiều. Cú va chạm mạnh làm tôi ngã xuống đường và bất tỉnh, xe thì bị hư hỏng nặng.

Sau đó tôi được người dân chở đến bệnh viện đa khoa thị xã N, rồi được chuyển lên bệnh viện Quân Y 121 điều trị từ ngày 21/01/2017 đến ngày 24/01/2017 thì ra viện. Đến ngày 04/02/2017 tôi đi tái khám thì bác sĩ điều trị yêu cầu nhập viện điều trị đến ngày 14/02/2017 thì xuất viện. Nay tôi yêu cầu anh Đ bồi thường cho tôi các khoản gồm

Tiền viện phí là 9.825.805đồng.

Tiền thuốc là 9.434.243đồng + 235.000đồng (phiếu thu 21/01/2017) = 9.669.243đồng

Tiền xe đi lại cho tôi khi chuyển viện là 2.000.000đồng

Tiền xe đi lại bỏ ra cho cháu C đi nuôi là 400.000đồng

Tiền mua sữa uống lúc nằm viện 2.000.000đồng.

Tiền bác sĩ chỉ định đi tái khám lần sau 8.000.000đồng.

Tiền sửa xe là 15.439.000đồng

Tiền mất thu nhập của người bệnh là 7.200.000đồng (24 ngày x 300.000đồng/ngày).

Tiền mất thu nhập do đánh nhạc trong dịp tết 5.000.000đồng (500.000đồng/ngày x 10 ngày).

Tiền ngày công lao động của C nuôi bệnh 4.800.000đồng (200.000đồng/ngày x 24 ngày).

Tiền ăn của người bệnh 100.000đồng/ngày x 24 ngày = 2.400.000đồng

Tiền ăn của người nuôi bệnh 100.000đồng/ngày x 24 ngày = 2.400.000đồng

Tiền tổn thất tinh thần 60.000.000đồng. Anh đồng ý trừ phần tiền anh Đ đưa trước 10.000.000đồng.

*** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay Bị đơn anh Đ trình bày:** Tôi thừa nhận là có điều khiển xe gây tai nạn cho ông N nay tôi cũng đồng ý bồi thường cho ông N nhưng tôi chỉ đồng ý bồi thường đối với các khoản tiền theo yêu cầu của anh N gồm:

Tiền viện phí là 9.825.805đồng.

Tiền thuốc là 9.669.243đồng

Tiền xe đi lại chuyển bệnh cho anh N là 2.000.000đồng

Tiền xe đi lại bỏ ra cho cháu C đi nuôi bệnh là 400.000đồng

Tiền mua sữa cho anh N uống lúc nằm viện là 2.000.000đồng.

Tiền tái khám lần sau theo chỉ định của bác sĩ là 8.000.000đồng

Đối với tiền khác tôi không đồng ý bồi thường cho anh N, yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật và yêu cầu trừ phần tiền 10.000.000đồng tôi đã đưa trước cho anh N khi anh N nằm viện vào số tiền tôi bồi thường cho anh N.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh C và đại diện hợp pháp em C trình bày:** Trước đây khi N nằm bệnh C có nuôi bệnh. Trước khi đi nuôi anh N em C đi làm công nhân cơ khí cho Tư nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh mỗi ngày được 280.000đồng, trong thời gian đi nuôi bệnh em không có đi làm và không có thu nhập. Nay ông N yêu cầu ông Đ phải bồi thường cho N em cũng đồng ý và không có ý kiến gì. Đại diện của em C cũng thống nhất ý kiến trình bày của C.

*** Phát biểu của kiểm sát viên:**

- Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và các đương sự cũng như người làm chứng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: việc anh Đ gây tai nạn cho anh N là có theo xác định của cơ quan công an, việc anh N yêu cầu phần tiền ăn, ngày công lao động và tiền mất thu nhập trong dịp tết thấy rằng trong phần tiền ngày công lao động anh N có yêu cầu thì tiền này cũng dùng để chi các sinh hoạt hàng ngày nghĩ nên chấp nhận một phần yêu cầu của anh N. Phần tiền ngày công lao động xét thấy anh N nằm viện từ ngày 21 đến ngày 24 về sau đó ngày 04/02 nhập viện đến ngày 14/02

là 15 ngày nhưng do anh N về nhà cũng phải nằm để dưỡng bệnh cho nên anh N yêu cầu tiền công lao động của người nuôi 24 ngày là phù hợp, đối với ngày công lao động của người nuôi tính bằng số ngày anh N nằm viện là 15 ngày, không chấp nhận phần tiền ăn của người nuôi. Về mức thu nhập lấy theo xác định của Phòng lao động thương binh xã hội thị xã N 150.000đồng/ngày. Về tổn thất tinh thần theo xác nhận của bà con ở xóm xác định sau tai nạn anh N vẫn đi đánh nhạc, đi cho vịt ăn bình thường nên việc anh N yêu cầu tổn thất tinh thần là không có căn cứ. Do lúc nằm viện anh Đ có đưa trước 10.000.000đồng cho anh N và anh N cũng thừa nhận và đồng ý trừ phần tiền này lại cho anh Đ nên ghi nhận ý kiến của hai bên. Các khoản yêu cầu khác của anh N anh Đ đồng ý nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của anh Đ.

*** Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N trình bày:**

Anh Đ gây tai nạn cho anh N đã được cơ quan công an xác định là lỗi của anh Đ nên việc anh N yêu cầu bồi thường thiệt hại là có cơ sở về phần thiệt hại do xe bị hư hỏng anh N có sửa chữa và có bảng báo giá của nơi anh N sửa xe nên yêu cầu này là có căn cứ, đối với các khoản bị đơn đồng ý bồi thường cho anh N đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) ghi nhận, đối với khoản bồi thường thiệt hại tinh thần anh N yêu cầu là phù hợp với quy định Bộ luật dân sự năm 2015 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thay đổi một phần đơn khởi kiện; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ kiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: tại phiên tòa hôm nay một số người làm chứng U và K vắng mặt, tuy nhiên những người này đã có lời trình bày trước đó, việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N cũng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt họ nên căn cứ khoản 2 Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe, tiền chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng và bồi thường thiệt hại tinh thần nên căn cứ Điều 589, 590 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản và tinh thần.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu phần tiền xe đi lại của người nuôi bệnh là 400.000đồng. Nhận thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện nên áp dụng khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Về nội dung: Vào khoản 08 giờ 15 phút, ngày 21/01/2017 anh N điều khiển xe biển số: 83E1 - 005.43 từ nhà thuộc khu vực ấp VT đến chợ thị xã N (thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng) thì bất ngờ va chạm với xe của anh Đ đang điều khiển xe mô tô biển số: 83E1-147.29 chạy ngược chiều hậu quả làm anh N bị chấn động não, gãy xương gò má trái vỡ xương hàm, vỡ xương cánh chậu trái phải nằm viện điều trị tại bệnh viện Quân Y 121 tại Cần Thơ từ ngày 21/01/2017 đến ngày 24/01/2017 thì ra viện. Đến ngày 04/02/2017 anh N tái khám theo chỉ định, bác sĩ điều trị yêu cầu nhập viện điều trị tiếp đến ngày 14/02/2017 ra viện và hẹn tái khám sau 06 tháng. Sự việc xảy ra là do lỗi của anh Đ nhưng anh N không yêu cầu khởi tố vụ án chỉ khởi kiện yêu cầu anh Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản và tinh thần. gồm các khoản:

Tiền viện phí là 9.825.805đồng.

Tiền thuốc là 9.434.243đồng + 235.000đồng (phiếu thu 21/01/2017) = 9.669.243đồng

Tiền xe đi lại khi chuyển viện cho anh N là 2.000.000đồng

Tiền xe đi lại bỏ ra cho cháu C đi nuôi bệnh là 400.000đồng

Tiền mua sữa uống khi nằm viện 2.000.000đồng.

Tiền tái khám lần sau theo chỉ định của bác sĩ 8.000.000đồng.

Đối với các khoản yêu cầu này anh Đ thừa nhận và thống nhất bồi thường xét sự thừa nhận và tự nguyện của anh Đ là tình tiết không cần chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nghĩ nên chấp nhận việc anh Đ bồi thường các khoản trên cho anh N.

[4] Xét đối với yêu cầu bồi thường tiền sửa xe 15.439.000đồng của anh N nhận thấy khi sự việc xảy ra cơ quan công an có lập biên bản hiện trường xác định tình trạng xe của hai bên đã thể hiện xe của anh N bị hư hỏng gồm: ốp nhựa đèn chiếu sáng; 02 cánh yếm, giảm sóc trước phải và trái, dè, chấn bunn trước, chấn bunn phía trong biên bản này cũng đã được sự chứng kiến của nhiều người anh N đồng ý ký tên vào biên bản, theo báo giá của cửa hàng xe máy mà các bên thống nhất về giá thì tổng số tiền sửa xe bị hư hỏng các bộ phận theo biên bản khám nghiệm xe ngày 21/4/2017 với số tiền là 6.079.000đồng cho nên việc anh N cho rằng xe bị hư hỏng phải sửa chữa với số tiền 15.439.000đồng nêu trên là chưa đủ căn cứ chấp nhận nên điều chỉnh lại số tiền sửa xe là 6.079.000đồng.

[5] Xét yêu cầu mức tiền ngày công lao động 24 ngày x 300.000đồng/ngày = 7.200.000đồng của anh N là chưa phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Bồi lễ theo đơn khởi kiện cũng như giấy ra viện anh N cung cấp xác định anh N chỉ nằm viện điều trị là 15 ngày không phải là 24 ngày, tuy nhiên với tình trạng sức khỏe của anh N theo chuẩn đoán của Bác sĩ thì khi về nhà anh N cũng nằm để dưỡng bệnh chờ ngày tái khám theo chỉ định của bác sĩ, sau khi tái khám bác sĩ yêu cầu anh N nhập viện điều trị nên việc anh N yêu cầu ngày công lao động 24 ngày cũng là phù hợp, tuy nhiên về mức thu nhập theo xác nhận của Phòng lao động thương binh xã hội thị xã N thì mức thu nhập lao động phổ thông

tại địa phương là 150.000đ/người/ngày, do công việc của anh N là lao động có tay nghề (đánh nhạc) không phải là lao động phổ thông nghĩ nên điều chỉnh số tiền ngày công lao động mỗi ngày là 200.000đồng là phù hợp. Như vậy số tiền ngày công lao động anh N được chấp nhận là 24 ngày x 200.000đồng/ngày = 4.800.000đồng là phù hợp với quy định tại điểm a tiểu mục 1.2 mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[6] Đối với yêu cầu tiền ăn trong thời gian điều trị bệnh của anh N và của người nuôi thấy rằng phần tiền ngày công lao động đã được xem xét. Bởi lẽ nếu anh không nằm viện thu nhập mỗi ngày 200.000đồng thì cũng phải sử dụng phần tiền này vào việc ăn uống và các chi phí sinh hoạt khác, đối với người nuôi bệnh cũng vậy nếu không đi nuôi bệnh thì mỗi ngày thu nhập 200.000đồng cũng phải ăn cho nên phần tiền ăn này cũng nằm trong phần tiền ngày công lao động cho nên việc anh N yêu cầu thêm phần tiền ăn của anh và của người nuôi là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Xét anh N yêu cầu phần tiền ngày công lao động của người nuôi thấy rằng việc anh N nằm viện là có xảy ra trên thực tế và em C cũng có đi nuôi tuy nhiên mức thu nhập theo xác nhận của Phòng lao động và thị xã N là thu nhập đối với lao động phổ thông còn em C là người nuôi trong trường hợp này trước khi đi làm em là công nhân tức là lao động có tay nghề nên xác định mức thu nhập của người nuôi trong trường hợp này là 200.000đồng/ngày. Như vậy 24 ngày x 200.000đồng/ngày = 4.800.000đồng. Vì vậy, căn cứ quy định tại mục 1.2, 1.3 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chấp nhận yêu cầu ngày công lao động của người nuôi bệnh theo anh N yêu cầu là 4.800.000đồng.

[8] Đối với yêu cầu phần tiền đánh nhạc trong dịp tết của anh N với số tiền 500.000đồng/ngày x 10 ngày = 5.000.000đồng là không phù hợp. Do công việc của anh N là đánh nhạc (có ai thuê thì đánh, không có người thuê thì ở nhà) nên không xem là thu nhập ổn định và lại thu nhập này không xác định được mức cụ thể, Hơn nữa, anh N đã được xem xét đối với yêu cầu ngày công lao động, cho nên việc anh yêu cầu thêm phần thu nhập phát sinh không ổn định là không phù hợp quy định điểm a tiểu mục 1.2 mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Mặc dù, thiệt hại của anh N là do lỗi của Đ tuy nhiên bản thân các bên đều không mong muốn hậu quả xảy ra.

[9] Xét yêu cầu số tiền 60.000.000đồng tiền tổn thất tinh thần của anh N là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, do theo xác nhận của bệnh viện nơi anh N điều trị xác định tai nạn xảy ra làm anh N bị chấn động não, gãy xương gò má, vỡ xương đùi mức độ tổn hại sức khỏe là nghiêm trọng, chi phí điều trị cao cho nên, việc tổn hại sức khỏe nêu trên ít nhiều cũng ảnh hưởng về mặt tinh thần tuy nhiên số tiền anh N yêu cầu là cao so với thiệt

hại thực tế, bởi lẽ từ sau khi xảy ra tai nạn anh N đã được điều trị bác sĩ chỉ yêu cầu tái khám sau 06 tháng kể từ ngày xuất viện, hiện tại tình trạng sức khỏe đến nay đã ổn định, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ hơn nữa anh N cũng không yêu cầu giám định để xác định mức độ tổn hại sức khỏe do tai nạn xảy ra nghĩ nên căn cứ tiêu mục 1.5 mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của anh N với số tiền là 16.900.000đồng (13 tháng lương tối thiểu x 1.300.000đồng/tháng) là phù hợp thực tế và quy định pháp luật. Như vậy tổng số tiền anh Đ bồi thường cho anh N gồm: Tiền viện phí là 9.825.805đồng.

Tiền thuốc là 9.669.243đồng

Tiền xe đi lại khi chuyển viện cho anh N là 2.000.000đồng

Tiền xe đi lại bỏ ra cho cháu C đi nuôi bệnh là 400.000đồng

Tiền mua sữa uống khi anh N nằm viện 2.000.000đồng.

Tiền tái khám lần sau theo chỉ định bác sĩ 8.000.000đồng.

Tiền thiệt hại do xe bị hư hỏng: 6.079.000đồng

Tiền ngày công lao động của người bệnh 4.800.000đồng

Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh 4.800.000đồng

Tiền tổn thất tinh thần 16.900.000đồng. Tổng cộng 64.474.048đồng làm tròn số là 64.474.000đồng

[10] Tại tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát thị xã Ngã Năm phát biểu: Việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng là đúng theo quy định pháp luật.

- Việc anh Đ gây tai nạn cho anh N có theo xác định của cơ quan công an, các khoản anh N yêu cầu anh Đ chấp nhận nên đề nghị HĐXX ghi nhận. Việc anh N yêu cầu phần tiền ăn, ngày công lao động và tiền mất thu nhập trong dịp tết thấy rằng trong phần tiền ngày công lao động anh N có yêu cầu thì tiền này cũng dùng để chi các sinh hoạt ngày nghỉ nên chấp nhận một phần yêu cầu của anh N. Phần tiền ngày công lao động xét thấy anh N nằm viện từ ngày 21 đến ngày 24 về sau đó ngày 04/02 nhập viện đến ngày 14/02 là 15 ngày cho nên anh N yêu cầu tiền công lao động của người nuôi 24 ngày là không phù hợp, về mức thu nhập lấy theo xác định của Phòng lao động thương binh xã hội thị xã N là 150.000đồng/ngày. Về tổn thất tinh thần theo xác nhận của bà con ở xóm xác định sau tai nạn anh N vẫn đi đánh nhạc, cho vịt ăn bình thường nên việc anh N yêu cầu tổn thất tinh thần là không có căn cứ. Do lúc nằm viện anh Đ có đưa trước 10.000.000đồng cho anh N và anh N cũng thừa nhận và đồng ý trừ phần tiền này lại cho anh Đ nên ghi nhận ý kiến của hai bên. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có phần hợp như đã nhận nêu trên nghĩ nên chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N cho rằng khi anh N nhận xe lại thì xe anh bị hư hỏng có sửa chữa theo bảng báo giá của cửa hàng việc này là do anh N tự ý sửa chữa không có căn cứ chứng minh toàn bộ phần tiền sửa chữa xe là anh Đ gây ra như đã nhận định nêu trên. Đối với ý kiến cho rằng anh N yêu cầu tổn thất tinh thần với số tiền 60.000.000 đồng là phù hợp vì anh Đ gây tổn hại sức khỏe của anh N là rất nghiêm trọng, tuy nhiên như đã nhận định nêu trên thì yêu cầu này là cao nên cần điều chỉnh cho phù hợp với nhận định nêu trên. Đối với các yêu cầu của anh N được anh Đ chấp nhận cũng được chấp nhận. Đối với yêu cầu phần tiền đánh nhạc là không phù hợp theo quy định nên không được chấp nhận vì đã được xem xét trong phần tiền ngày công lao động của người bệnh.

[12] Án phí anh Đ phải chịu 3.223.700 đồng tiền án phí, anh N phải chịu 468.000 đồng án phí của số tiền yêu cầu bồi thường chênh lệch về tài sản là phần bồi thường tiền sửa xe không được chấp nhận là 9.360.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe và tinh thần anh N thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35; Điều 229 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 589, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

*** Tuyên xử:**

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu của anh N buộc anh Đ bồi thường cho N số tiền là 64.474.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu, bốn trăm bảy mươi bốn ngàn đồng)

[2] Không chấp nhận phần yêu cầu của anh N đòi bồi thường tiền sửa xe chênh lệch với số tiền 9.360.000 đồng (Chín triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

[3] Ghi nhận sự tự nguyện trừ số tiền 10.000.000 đồng (phần tiền anh Đ đã đưa trước cho anh N) vào số tiền anh Đ phải bồi thường cho anh N.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí sơ thẩm:

- Anh Đ phải nộp 3.223.700 đồng tiền án phí. Anh N phải chịu 468.000 đồng án phí đối yêu cầu bồi thường về tài sản không được chấp nhận.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND hị xã Ngã Năm;
- THADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh